

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp
giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035”;

Căn cứ Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Tỉnh ủy Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 2415/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế gắn với giải quyết các vấn đề, thách thức của xã hội, môi trường, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong kỷ nguyên mới;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và tổ chức chính trị - xã hội trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững và bảo đảm bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; lồng ghép hiệu quả với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội có liên quan.

- Hoạt động hỗ trợ phải thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên phụ nữ yếu thế, phụ nữ nghèo, phụ nữ dân tộc thiểu số, biên giới, phụ nữ ở khu vực nông thôn, vùng khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai hiệu quả Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” trên địa bàn tỉnh; phát huy vai trò, tiềm năng của phụ nữ trong phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo bền vững và bảo đảm bình đẳng giới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Giai đoạn 2026-2030

a) **80%** hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

b) **90%** cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho **10.000** doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho **1.500** phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

đ) Hỗ trợ, tư vấn **1.400** doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

e) Hướng dẫn **400** hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ **10** doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

g) Phấn đấu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt **30%**.

h) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho **01** doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Giai đoạn 2031-2035

a) **90%** hội viên, phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật về phát triển kinh tế, khởi nghiệp.

b) **100%** cán bộ Hội chuyên trách các cấp được nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng liên quan nhằm tổ chức hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

c) Tuyên truyền, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho **20.000** doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ về các chính sách liên quan đến

đăng ký kinh doanh, chính sách thuế, tài chính toàn diện, tín dụng ưu đãi, đổi mới sáng tạo...

d) Nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho **2.200** phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ.

đ) Hỗ trợ tư vấn **2.200** doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn tín dụng ưu đãi và các quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

e) Hướng dẫn **760** hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ **20** doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, quản lý thực hiện tái cấu trúc và củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của thành viên.

g) Phần đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt **35%**.

h) Hỗ trợ, hướng dẫn chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG) cho **2** doanh nghiệp, hợp tác xã, cụm dự án sinh kế do phụ nữ làm chủ, trong đó quan tâm, hỗ trợ cụm dự án sinh kế của phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn.

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Đối tượng

a) Tất cả các phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp; ưu tiên quan tâm phụ nữ yếu thế, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, đơn thân, khuyết tật, phụ nữ trong hộ gia đình có người khuyết tật; phụ nữ dân tộc thiểu số; nữ vận động viên giải nghệ; phụ nữ chấp hành xong án phạt tù; phụ nữ bị ảnh hưởng bởi HIV; phụ nữ là nạn nhân của bạo lực gia đình, mua bán người; nữ công nhân lớn tuổi trở về từ các khu công nghiệp/khu chế xuất; phụ nữ trở về sau thời gian lao động tại nước ngoài; phụ nữ di cư lao động tự do...

b) Phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp từ công chức, viên chức nhà nước, lực lượng vũ trang.

c) Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ (doanh nghiệp có một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% vốn điều lệ trở lên; trong đó, có ít nhất một người phụ nữ giữ vị trí quản lý điều hành doanh nghiệp); hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý (phụ nữ giữ một trong số các vị trí: chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị; Giám đốc, Tổng Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát); hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ (phụ nữ là chủ thể trên giấy đăng ký hộ kinh doanh) và tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.

d) Doanh nghiệp, hợp tác xã tạo việc làm, tư vấn hướng nghiệp cho phụ nữ khởi nghiệp (ưu tiên các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hoặc có liên kết chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ chế biến sâu; phát huy ngành nghề truyền thống, khôi phục văn hóa, khai thác tài nguyên bản địa...).

đ) Hội/Chi hội Nữ doanh nhân và cổ vấn khởi nghiệp.

e) Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, các cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

2. Thời gian và phạm vi thực hiện

- Thời gian:

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2026 đến năm 2030.

+ Giai đoạn 2: Từ năm 2031 đến năm 2035.

- Phạm vi: Trong toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, khát vọng kinh doanh làm giàu chính đáng của phụ nữ

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, khởi nghiệp, đảm bảo bình đẳng giới; vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tuyên truyền về Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung các nội dung nhằm đẩy mạnh sự tiếp cận và thụ hưởng về các chính sách ưu tiên cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ theo quy định; Kế hoạch số 23 KH/TU ngày 04/9/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và khát vọng làm giàu chính đáng của các tầng lớp phụ nữ.

b) Đa dạng hóa các hình thức và phương thức truyền thông, các sản phẩm truyền thông có thông điệp đa chiều nhằm cung cấp nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ trẻ, phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng biên giới; tôn vinh, ghi nhận của xã hội, gia đình đối với phụ nữ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh.

c) Tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về các chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kiến thức khởi nghiệp, kinh doanh bền vững; tổ chức truyền thông về Cuộc thi phụ nữ khởi nghiệp hàng năm.

d) Tổ chức diễn đàn, hội thảo trao đổi của các chuyên gia, cán bộ các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức về lĩnh vực phát triển doanh nghiệp, kinh tế tư nhân, hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; tổ chức Hội nghị đánh giá sơ, tổng kết định kỳ.

đ) Phát huy hiệu quả nền tảng mạng xã hội; xây dựng tính năng chatbot trí tuệ nhân tạo tư vấn 24/7 hỗ trợ đăng ký kinh doanh trực tuyến; phát triển các chuyên trang, chuyên mục về phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh trên trang thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan, đơn vị liên quan, trên Báo và Phát thanh truyền hình Đồng Nai, trên hệ thống truyền thanh các địa phương và các hệ thống thông tin khác để truyền thông về các hoạt động và kết quả của Đề án; giới

thiếu các mô hình khởi nghiệp hiệu quả, điển hình phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt phụ nữ vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng biên giới.

2. Phát triển và kết nối các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Hỗ trợ thành lập, củng cố và duy trì hoạt động các nhóm, câu lạc bộ phụ nữ khởi nghiệp, phụ nữ phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương; xây dựng, triển khai các chương trình cố vấn, tư vấn khởi nghiệp phù hợp với nhu cầu của phụ nữ; phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ trí thức tỉnh, Hội Nữ doanh nhân tỉnh và cộng đồng doanh nghiệp, đội ngũ chuyên gia, cố vấn trong tham gia hỗ trợ, đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp.

b) Tổ chức các hoạt động kết nối giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đội ngũ chuyên gia, cố vấn, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp, phụ nữ khởi nghiệp và các đối tác liên quan, nhằm chia sẻ nguồn lực và triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

c) Tăng cường huy động sự tham gia của các doanh nghiệp tư nhân, tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính, các thành phần kinh tế khác vào các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thông qua các hình thức phù hợp như thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, tham gia chương trình cố vấn, tư vấn, hỗ trợ đầu tư, kết nối thị trường và phát triển chuỗi giá trị.

3. Hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh

a) Tổ chức Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp theo chủ đề; tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, kiến thức xây dựng dự án khởi nghiệp, hoàn thiện mô hình kinh doanh; hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ dự thi; tham gia các chương trình hỗ trợ hoặc kết nối nhà đầu tư.

b) Hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng, dự án có tiềm năng, quan tâm, ưu tiên các dự án trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, kinh doanh bền vững, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh thông qua tư vấn, đào tạo, cung cấp chuyên gia, truyền thông, hoàn thiện mô hình kinh doanh, khởi nghiệp; hỗ trợ vật tư, nguyên vật liệu thiết yếu, chuẩn hóa chất lượng sản phẩm, sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, mẫu mã, bao bì, kết nối thị trường.

c) Xây dựng, hình thành cụm dự án sinh kế bền vững của phụ nữ; hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ quản lý tham gia chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, từng bước áp dụng các tiêu chí ESG về pháp lý, tiêu chuẩn hoá quy trình, sản phẩm; hoàn thiện mẫu mã, bao bì, thương hiệu, kết nối, giới thiệu xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP của chủ thể phụ nữ khởi nghiệp và sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ tham gia chuỗi cung ứng xanh, công bằng.

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho phụ nữ nòng cốt khởi nghiệp, ưu tiên phụ nữ nông thôn, dân tộc thiểu số. Thiết kế chương trình, tài liệu đào tạo phù hợp từng giai đoạn khởi nghiệp (tiền ươm tạo, ươm tạo, tăng tốc),

tăng cường ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo trong đào tạo và quản trị doanh nghiệp.

đ) Tư vấn, hỗ trợ pháp lý, hướng nghiệp và kỹ năng nghề cho phụ nữ khởi nghiệp, ưu tiên phụ nữ yếu thế; hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh và tiếp cận các nguồn tín dụng ưu đãi, quỹ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

e) Phối hợp tổ chức các phiên gọi vốn quy mô nhỏ dành riêng cho phụ nữ để sàng lọc dự án, tham gia Ngày hội Đổi mới sáng tạo do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức hằng năm.

g) Hướng dẫn phụ nữ khởi nghiệp đăng ký tham gia ươm tạo tại các vườn ươm, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Khu Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh.

4. Nâng cao năng lực của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ Hội các cấp về triển khai hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kỹ năng mềm, tư vấn, điều phối, kết nối và xây dựng mạng lưới các thành phần trong hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp (cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng, doanh nghiệp, tổ chức, chuyên gia...).

b) Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội và đề xuất chính sách liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân; triển khai các công cụ quản lý, giám sát Kế hoạch có lồng ghép giới để đánh giá mức độ phù hợp và tác động đến phụ nữ khởi nghiệp.

c) Phát triển, tạo lập nhóm chuyên gia, cố vấn của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp điều phối hoạt động về lĩnh vực khởi nghiệp, tài chính xanh, chuyển đổi số, kinh doanh bao trùm trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

d) Thực hiện cơ chế báo cáo định kỳ từ Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã lên cấp tỉnh, trung ương để theo dõi tiến độ, chất lượng và nắm bắt thông tin, điều chỉnh kịp thời trong quá trình triển khai.

5. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật thúc đẩy phụ nữ khởi nghiệp, hướng tới phát triển bền vững và kinh doanh bao trùm

a) Nghiên cứu, dự báo các khó khăn, thách thức mới trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh, đề xuất giải pháp tạo môi trường thuận lợi cho phụ nữ tham gia phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, quan tâm nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ dân tộc thiểu số, biên giới, nông thôn.

b) Giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; tổ chức các diễn đàn, hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành, địa phương với phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại các địa bàn khó khăn, nhằm kịp thời nắm bắt, tháo gỡ vướng mắc.

c) Xây dựng và đề xuất triển khai thí điểm các mô hình, giải pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp có tính đổi mới, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của tỉnh, nhằm huy động, lồng ghép các nguồn lực xã hội cho hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, hỗ trợ ươm tạo ý tưởng, phát triển sản phẩm, thương mại hoá sản phẩm, tài sản trí tuệ; thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ, xây dựng và phát triển mạng lưới phụ nữ khởi nghiệp và tăng cường kết nối, phối hợp giữa các cơ quan Nhà nước - đội ngũ chuyên gia cố vấn, tư vấn - Phụ nữ khởi nghiệp - Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp - Các đối tác chiến lược.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh trên địa bàn tỉnh; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các nội dung chưa phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Kế hoạch.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế, vận động, huy động, đa dạng hoá nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

a) Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, thông qua các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tham quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước; nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, các chương trình tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo nâng cao năng lực cho phụ nữ khởi nghiệp; huy động hiệu quả các nguồn lực về tài chính, kỹ thuật, công nghệ và kinh nghiệm quản lý phục vụ phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ động tìm kiếm các nguồn tài chính xanh và hỗ trợ tiếp cận cho các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã; hỗ trợ chuyển giao công nghệ, nghiên cứu và phát triển cho doanh nghiệp nữ, ưu tiên các lĩnh vực phù hợp với định hướng phát triển kinh tế của tỉnh thông qua các hoạt động cố vấn, đầu tư hoặc chuyển giao tri thức.

d) Lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp của Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm các nguồn kinh phí nhà nước và nguồn lực hợp pháp khác cho triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

đ) Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đa dạng hóa các hình thức huy động sự tham gia, đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, cá nhân trong và ngoài nước để tăng cường nguồn lực.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; đồng thời lồng ghép với nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan của các sở, ngành, địa phương và các tổ chức, đoàn thể để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, huy động sự tham gia, đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh nhằm tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thực hiện Kế hoạch, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn và từng năm; phối hợp các sở, ngành liên quan bố trí nguồn lực ngân sách, lồng ghép các chương trình, dự án để triển khai Kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã tham mưu UBND cùng cấp ban hành Kế hoạch, bố trí kinh phí thực hiện phù hợp điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Hằng năm, căn cứ mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch, lập dự toán kinh phí gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đồng thời gắn với thực hiện Khâu đột phá “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế” giai đoạn 2025-2030 của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; phối hợp các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vận động nguồn lực, kết hợp sử dụng các nguồn quỹ hợp pháp để triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá sơ kết, tổng kết các hoạt động của Kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ gửi Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và UBND tỉnh; đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai, thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề nghị của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, tổng hợp nhu cầu, dự kiến kinh phí để tham mưu trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch hiệu quả, tiết kiệm.

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giám đốc nữ điều hành các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh bền vững, quy định tài chính, kế toán, thuế, hóa đơn điện tử...; phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ tiếp cận các quỹ tài chính hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn về ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận vốn từ các quỹ đầu tư phù hợp theo quy định.

- Phối hợp, hướng dẫn Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch đạt hiệu quả; lồng ghép hỗ trợ nguồn lực, tạo điều kiện để Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tham gia xây dựng phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, thúc đẩy văn hóa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo định hướng chung.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn vào các chương trình, đề án có liên quan; phối hợp tuyên truyền, đào tạo, tư vấn trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; kết nối tiêu thụ sản phẩm

nông nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh.

- Bố trí, lồng ghép nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 và các chương trình, đề án có liên quan theo quy định để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, các địa phương thực hiện hiệu quả Kế hoạch và tổ chức biểu dương, khen thưởng đảm bảo đúng quy định.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ của tổ chức hội, quỹ xã hội liên quan theo quy định của pháp luật.

6. Sở Công Thương

Hỗ trợ nguồn lực cho Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp phát triển sản phẩm, nâng cao năng lực thị trường, ứng dụng thương mại điện tử; kinh tế số; chuyển đổi xanh, thương mại xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ/tham gia quản lý với người tiêu dùng.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Rà soát và triển khai thực hiện khung chương trình đào tạo khởi nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp cho học viên nữ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Triển khai hướng dẫn chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh của phụ nữ khởi nghiệp gắn với bản sắc văn hóa dân tộc.

9. Sở Ngoại vụ

Kết nối với các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế, quỹ đầu tư nước ngoài để hỗ trợ phụ nữ Việt Nam khởi nghiệp về vốn, công nghệ và quản trị; hỗ trợ kiều bào về nước đóng góp cho hệ sinh thái khởi nghiệp.

10. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, đề án, chính sách khác về lĩnh vực dân tộc, tôn giáo có liên quan; phối hợp truyền thông khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp cho phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo.

11. Ngân hàng Nhà nước khu vực XVII

Chủ trì, phối hợp triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới; hỗ trợ tiếp cận sản phẩm, dịch vụ tài chính cho phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh; phối hợp trong hoạt động đào tạo, tư vấn về giáo dục tài chính, quản lý tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể

Trong phạm vi chức năng nhiệm vụ, tham gia thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với chính sách, chương trình về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; lồng ghép tuyên truyền trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và vận động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, đóng góp vào phát triển kinh tế bền vững.

13. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai

Phối hợp triển khai Kế hoạch, đẩy mạnh các thông tin tuyên truyền về hoạt động khởi nghiệp của phụ nữ, điển hình phụ nữ tiêu biểu.

14. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh tỉnh

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động giáo dục tài chính, hướng dẫn sử dụng vốn vay hiệu quả cho thành viên vay vốn; Hỗ trợ, thúc đẩy phụ nữ tiếp cận hiệu quả tín dụng chính sách xã hội và tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh tỉnh: Tiếp tục nghiên cứu các chương trình, sản phẩm cho vay ưu đãi phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

15. Hội Nữ doanh nhân tỉnh

Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nữ doanh nhân trong tham gia hỗ trợ, đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp; Đẩy mạnh tuyên truyền, tư vấn giúp phụ nữ khởi nghiệp, chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp; Khuyến khích doanh nhân thành công chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, khích lệ tinh thần khởi nghiệp cho hội viên, phụ nữ.

16. Hội Nữ trí thức tỉnh

Phối hợp thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, vận động phụ nữ tiên phong tham gia đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Tổ chức Hội thảo chuyên đề, kết nối các nhà khoa học, chuyên gia về phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và đào tạo nguồn nhân lực để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

17. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Triển khai lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với các chương trình, đề án liên quan; hỗ trợ, tư vấn hợp tác xã do phụ nữ làm chủ có nhu cầu được tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; phối hợp tư vấn, hỗ trợ thực hiện củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực của các hợp tác xã.

18. UBND các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện, tình hình thực tế của địa phương, chỉ đạo xây dựng, phê duyệt kế hoạch, bố trí ngân sách và triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã, các phòng, ban chuyên môn triển khai Kế hoạch phù hợp, hiệu quả.

- Tạo điều kiện nguồn vốn qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; chỉ đạo các ban ngành xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp, hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

- Định kỳ kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch nghiêm túc, hiệu quả; định kỳ hằng năm (trước ngày 05/11) gửi báo cáo kết quả thực hiện về Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để tổng hợp, báo cáo Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TW Hội LHPN Việt Nam;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- UBND 95 xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX. (LP)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn